

Bản án số: **63/2026/HS-ST**
Ngày: 29/ 4/ 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Văn Hải.

2. Ông Vi Ngọc Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lô Thị Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026 tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An và điểm cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2026/TLST – HS ngày 19 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngân Thị T**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1973 tại **xã T, tỉnh Nghệ An**; Số CCCD 040173004277; nơi cư trú: **Bản M, xã H, tỉnh Nghệ An**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Ngân Văn M** (đã chết) và bà **Ngân Thị M1** (đã chết); chồng: **Lương Văn N** và có 01 người con nuôi; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2025 đến nay. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Hoàng Thị H** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N**. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 16/12/2025 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có dấu hiệu thực hiện hành vi tội phạm, tổ công tác **Công an xã H, tỉnh Nghệ An** tiến hành kiểm tra hành chính tại nơi ở đối với **Ngân Thị T**, trong lúc kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác bên phải của **T** 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng bên trong chứa 41 (bốn mươi một) gói chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy), trong đó 30 (ba mươi) gói được bọc bên ngoài bằng mảnh bao nylon màu vàng, 11 (mười một) gói được bọc bên ngoài bằng mảnh bao nylon

màu hồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa người về trụ sở tiếp tục lấy lời khai ban đầu, sau đó chuyển vụ việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N điều tra xử lý theo thẩm quyền, quá trình điều tra Ngân Thị T đã khai nhận toàn bộ sự việc phạm tội. Do hoàn cảnh khó khăn, cần tiền tiêu xài nên khoảng 12 giờ trưa ngày 15/12/2025 Ngân Thị T đi nhờ xe máy của một người không quen biết lên xã T, tỉnh Nghệ An với mục đích tìm mua ma túy bán lại kiếm lời, sau khi xuống xe T đến khu vực bìa rừng thuộc xã T thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi, có đặc điểm như người sử dụng chất ma túy, T bắt chuyện làm quen sau đó hỏi mua ma túy và được người đàn ông đồng ý bán nên T đưa số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) cho người đàn ông, nhận tiền xong người đàn ông lấy trong túi áo khoác bên trái đưa cho T 01 (một) gói ma túy dạng bột màu trắng được bọc bằng bao nylon màu vàng. Sau khi mua được ma túy T đi nhờ xe của người qua đường trở về nhà của mình, đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày T dùng lưỡi dao lam cắt gói ma túy vừa mua được thành từng phần nhỏ rồi gói bằng các mảnh bao nylon rồi cất giấu vào trong 01 (một) lọ nhựa hình trụ màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 17/12/2025 của cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) - Công an tỉnh N xác định: Chất bột màu trắng (41 mẫu được ký hiệu từ A1.1 đến A1.30 và từ A2.1 đến A2.11) thu giữ của Ngân Thị T có tổng khối lượng cả bì là 1,86g (Một phẩy, tám mươi sáu gam). Sau khi loại bỏ bao bì số chất bột màu trắng còn lại có tổng khối lượng là 1,07g (Một phẩy, không bảy gam). Hội đồng lấy toàn bộ 1,07g (Một phẩy không bảy gam) chất bột màu trắng gửi đi giám định. Những vật chứng còn lại là 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 30 (ba mươi) vỏ bao nylon màu vàng và 11 (mười một) vỏ bao nylon màu hồng, 01 (một) lọ nhựa hình trụ màu trắng, tất cả được bỏ vào 01 (một) phong bì niêm phong lại theo quy định.

Kết luận giám định số: 26/KL-KTHS(Đ2-MT), ngày 24/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

“- 41 mẫu chất cục bột màu trắng (ký hiệu từ A1.1 đến A1.30 và từ A2.1 đến A2.11) thu giữ của Ngân Thị Thanh gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Số chất cục bột màu trắng thu giữ của Ngân Thị T có tổng khối lượng là 1,07g (Một phẩy không bảy gam).”

Cáo trạng số: 11/CT-VKS-KV10 ngày 18/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An, truy tố bị cáo Ngân Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung), xử phạt bị cáo **Ngân Thị T** mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam. Xem xét miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật, ngoài ra đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại được niêm phong bảo quản tại cơ quan Thi hành án dân sự khu vực 10 – Nghệ An theo quy định.

- Ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Về các tội danh nhất trí theo truy tố của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến các yếu tố bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, phức tạp về tình hình ma túy nên nhận thức về pháp luật nhiều hạn chế, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ những phân tích đã nêu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, để xem xét xử phạt bị cáo mức đầu khung hình phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là hợp tình hợp lý. Đề nghị không áp dụng thêm hình phạt bổ sung với bị cáo, đối với phần xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật và đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, bổ sung vào bản bào chữa cho mình. Lời nói sau cùng tại phiên tòa bị cáo nhận tội và xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra **Công an tỉnh N**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ những tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra Công an thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản khám xét; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại; kết luận giám định, bản tự khai, biên bản hỏi cung, ghi lời khai của bị cáo và người làm chứng, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa cùng những tài liệu, chứng cứ khách quan khác thu thập có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 16/12/2025 tại nhà của bị cáo **Ngân Thị T ở bản M, xã H, tỉnh Nghệ An**, khi tiến hành kiểm tra hành chính, tổ công tác phát hiện bắt quả tang bị cáo cất giấu trái phép 41 (bốn mươi một) gói nhỏ ma túy bị cáo thừa nhận cất giấu với mục đích để bán lại cho những người nghiện kiếm lợi nhuận, sau khi loại bỏ bao gói trọng lượng ma túy cân được là 1,07 (Một phẩy không bảy gam) được xác định là ma túy loại Heroine.

Hành vi của bị cáo **Ngân Thị T** đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung), theo như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, có tính chất và mức độ gây nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương, ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các căn bệnh truyền nhiễm khác. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của chất ma túy cũng như việc thực hiện các hành vi trái phép liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng không chịu khó lao động chân chính, tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Để có tiền tiêu xài bị cáo đã bất chấp vi phạm cố ý phạm tội, do đó cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt nghiêm phù hợp với hành vi, tính chất phạm tội đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo được giáo dục, có thời gian cải tạo, sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có anh trai ruột là liệt sĩ, đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung).

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung), bị cáo có thể bị xem xét áp dụng thêm hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện, bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam, không có tài sản riêng đảm bảo khả năng thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Căn cứ vào lời khai của bị cáo Cơ quan điều tra Công an đã tiến hành điều tra, xác minh về người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực **xã T, tỉnh Nghệ An** nhưng không xác định được danh tính, nhân thân, lai lịch, do đó không có cơ sở để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng: Số ma túy (Heroine) 1,07g (Một phẩy không bảy gam) thu giữ từ bị cáo đã được gửi giám định hết, những vật chứng còn lại gồm 01 (một)

vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 30 (ba mươi) vỏ bao nilon màu vàng và 11 (mười một) vỏ bao nilon màu hồng, 01 (một) lọ nhựa hình trụ màu trắng là những vật không có giá trị và giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo, có đơn đề nghị miễn án phí, do đó cần xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung).

Xử phạt bị cáo **Ngân Thị T** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 16/12/2025.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 (một) phong bì bên trong đựng 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 30 (ba mươi) vỏ bao nilon màu vàng và 11 (mười một) vỏ bao nilon màu hồng, 01 (một) lọ nhựa hình trụ màu trắng.

(Có đặc điểm chi tiết theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 15/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Nghệ An).

3. Án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 10 – Nghệ An;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Hùng Chân, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, người bào chữa;
- lưu HS, VP;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Đông